

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 23-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiên Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ký.

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh ngày 15/4/1993 tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Không xác định được cha, con bà Nguyễn Thị Q; Tiền sự: Không; Tiền án 03: Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong án phạt tù ngày 27/01/2017); Ngày 13/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong án phạt tù ngày 29/3/2019); Ngày 02/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong án phạt tù ngày 17/10/2021). Bị tạm giữ từ ngày 12/12/2022, đến ngày 15/12/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn Nga Đông, xã Hà Châu, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

Người có QLNVLQ đến vụ án: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 2003.

Nơi cư trú: Thôn Thành Đồng, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ sáng ngày 12/12/2022, Nguyễn Trọng T điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO màu xanh, Biển kiểm soát 36AA-561.71 mang theo 01 cái búa, 02 cái kìm, 01 cái kéo, 01 đèn pin loại đeo trán, 01 đoạn dây cao su, 02 bì sắc răn đi từ thôn Thành Đông, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa đến huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến quán “Phố Xưa” của gia đình anh Nguyễn Anh Đ ở tiểu khu 6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, quan sát thấy cửa quán đóng kín, cửa ngách dẫn ra phía sau quán hàn bằng song sắt, có chốt khóa nhưng có thể trèo qua để vào quán nên T dựng xe máy trên vỉa hè đối diện rồi đi bộ sang quán “Phố Xưa”, trèo qua cửa ngách đột nhập vào trong quán trộm cắp 02 bếp từ mang ra ngoài, khi ra đến gần cửa ngách, phát hiện 02 cánh cửa nhôm và 03 thanh nhôm dựng cạnh bức tường ngách bên hông quán, T bê lên rồi đưa toàn bộ số tài sản vừa trộm cắp được luôn qua song sắt cửa hàn ra ngoài, buộc 02 cánh cửa và 03 khung nhôm lên phía sau yên xe, đặt 02 bếp từ ở gác paga phía trước xe rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến đoạn Quốc lộ 1A thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung thì bị anh Đ chủ quán phát hiện chặn lại. T vút lại toàn bộ số tài sản vừa trộm cắp được xuống đường rồi điều khiển xe bỏ chạy đến khu vực gác chắn đường sắt thuộc tiểu khu 1, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung thì bị anh Đ đuổi kịp nên T bỏ lại xe máy và tẩu thoát. Chiều cùng ngày, T đến Công an huyện Hà Trung đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật và tài sản thu giữ gồm: 02(hai) bếp từ nhãn hiệu LIOLUX đã qua sử dụng; 01 (một) bộ cánh cửa nhôm kính; 01 (một) xe máy BKS 36AA-561.71; 01 (một) cái búa, 02 (hai) cái kìm; 01 (một) cái kéo; 01 (một) đoạn dây cao su; 02 (hai) cái bì gai.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Trọng T, thu giữ: 01 đèn pin màu đen, vàng có quần dây, nhãn hiệu Yến Quân YQ-A430W.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 71/KLĐG ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hà Trung kết luận:

+ 02 (hai) Bếp từ cảm ứng, nhãn hiệu LIOLUX, loại LIO-602, đã qua sử dụng (mua năm 2021) giá mua mới là 600.000đồng/1C. Tuy nhiên tài sản đã qua sử dụng nên giá trị còn lại khoảng 70%, thành tiền là: $600.000 \times 2 \times 70\% = 840.000$ đồng;

+ 01(một) bộ cửa nhôm kính (gồm: 01 cánh KT: 224 x 40cm, kính còn nguyên vẹn; 01 cánh KT: 224 x 70cm, kính còn nguyên vẹn; 03 thanh nhôm là khung học của cửa kính đã bị móp méo, hư hỏng). Giá làm mới là 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, tài sản đã qua sử dụng nên giá trị còn lại khoảng 70%, thành tiền là $3.000.000 \times 70\% = 2.100.000$ đồng.

Tổng giá trị định giá tài sản là: 2.940.000đ (Hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn).

Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu nhãn hiệu ESPERO màu xanh, Biển kiểm soát 36AA-561.71, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Nguyễn Thị

A sinh năm 2003, trú tại thôn Thành Đông, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc (em gái Nguyễn Trọng T). Khi T lấy xe đi, chị A không biết T sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị A.

- Đối với 02 bếp từ nhãn hiệu LIOLUX-602 và 01 bộ cửa khung nhôm kính là tài sản của gia đình anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1998, trú tại Thôn Nga Đông, xã Hà Châu, huyện Hà Trung, ngày 20/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho anh Đ, Anh Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

- Đối với 01 chiếc búa, 02 chiếc kìm, 01 chiếc kéo, 01 đoạn dây cao su, 02 cái bìa sắc răn, 01 đèn pin đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản do Nguyễn Trọng T trộm cắp, bị hại Nguyễn Anh Đ không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm về những thiệt hại bị xâm phạm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị A cũng không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSHT ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T với mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Khoảng 05 giờ, ngày 12/12/2022, tại quán “Phố Xưa” của gia đình anh Nguyễn Anh Đ ở tiểu khu 6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, Nguyễn Trọng T đã có hành vi lén lút đột nhập vào quán trộm cắp 02 chiếc bếp từ, 01 bộ khung cửa nhôm kính với tổng giá trị tài sản 2.940.000đ (hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Trọng T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sở hữu tài sản của người bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo là đối tượng đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Bị cáo Nguyễn Trọng T là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu lao động, làm ăn chân chính, lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra hết sức manh động, táo bạo, nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình đối với quần chúng nhân dân địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Trọng T là người có nhân thân xấu, có 03 tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, đã ra đầu thú; Thành khẩn khai báo hành vi phạm tội quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Nguyễn Trọng T như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt xét thấy việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết, nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt chính và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân lương thiện.

[6] Về các vấn đề khác:

[6.1] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Anh Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Vật chứng: Đối với 01 chiếc búa, 02 chiếc kìm, 01 chiếc kéo, 01 đoạn dây cao su, 02 cái bìa sắc rảnh, 01 đèn pin đều là những công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo và đều là những vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

[6.3] **Ấn phí:** Bị cáo Nguyễn Trọng T là người bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6.4] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 46; Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2022.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái búa, 02 cái kim, 01 cái kéo, 01 đoạn dây cao su, 02 cái bì sắc răn, 01 đèn pin. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/02/2023 giữa Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Ấn phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND H. Hà Trung;
- VKSND T. Thanh Hóa;
- CQĐT CA H. Hà Trung;
- Nhà tạm giữ, CA H. Hà Trung;
- CQTHAHS CA H. Hà Trung;
- Chi cục THADS H. Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Tiến Thịnh